

Số: 002/2022/NQ-HĐQT-CBTT

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khóa XIV, thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020
- Căn cứ vào Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty Cổ phần kỹ thuật điện Toàn Cầu số 0301446863 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 28/12/2005.

Căn cứ vào biên bản họp Hội đồng quản trị (HĐQT) ngày 07/06/2022

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT ĐIỆN TOÀN CẦU QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông kỳ họp thường niên 2022, với một số nội dung như sau:

a. Mức cổ tức 2021 là 30% trong đó:

- ✓ Bằng tiền mặt 20%
- ✓ Bằng cổ phiếu 10%

b. Tình hình sử dụng và trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2021:

Đvt: 1.000.000đ

HẠNG MỤC	Công ty GLT
Số dư đầu kỳ	1,590
Trích từ lợi nhuận công ty mẹ	1,128
Tăng khác	30
Chuyển quỹ về ITD	(542)
Đã sử dụng trong kỳ	(88)
Số dư tại 31/03/2022	2,118

c. Tình hình sử dụng và trích lập Quỹ Đầu tư phát triển năm 2021:

Đvt: 1.000.000đ

HẠNG MỤC	Công ty GLT
Số dư đầu kỳ	3,104
Tỷ lệ trích quỹ từ LNST	10.00%
Số tiền trích lập quỹ	5,600
Đã sử dụng trong kỳ	
Số dư trích quỹ tại 31/03/2022	8,704



- d. Phát hành ESOP 2022 (dựa trên KQKD 2021) với tỷ lệ 5% và ủy quyền cho HĐQT quyết định phương thức thực hiện, giá chào bán, số lượng, thời điểm phát hành phù hợp
- e. Nội dung sửa đổi theo trình qui chế ESOP chi tiết như đính kèm
- f. Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận 2022

Đvt: 1.000.000đ

Chỉ tiêu tài chính	Kế hoạch năm từ 1/4/2022-31/03/2023
Doanh thu thuần hợp nhất	645.000
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất thuộc cổ đồng công ty mẹ	25.800
Lợi nhuận sau quỹ hợp nhất thuộc cổ đồng công ty mẹ	21.900
EPS (tính trên số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân bao gồm bán CPQ và phát hành 5% ESOP cho nhân viên)	2.778 đồng/cổ phần
Cổ tức dự kiến năm 2022 bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu	$\geq 20\%$



- Điều 2.** Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, và các bộ phận, cá nhân có liên quan triển khai, thi hành các nội dung tại Nghị quyết này.
- Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 06 năm 2022

Chủ tịch Hội đồng quản trị



LÂM THIẾU QUÂN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 05 năm 2022

TỜ TRÌNH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v Sửa đổi, bổ sung Quy chế Ưu đãi quyền sở hữu cổ phần dành cho người lao động

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp hiện hành;
- Quy chế ưu đãi quyền sở hữu cổ phần dành cho người lao động hiện hành của Công ty CP kỹ thuật Điện Toàn Cầu;
- Căn cứ vào tình hình hoạt động của Công ty;

Tổng Giám Đốc kính trình Hội đồng quản trị xem xét những nội dung Quy chế ưu đãi quyền sở hữu cổ phần dành cho người lao động thay đổi như sau:

Nội dung cũ (theo Quy chế năm 2018)	Nội dung trình thay đổi
<p>Điều 8.1 Đối tượng được quyền mua CP theo ESOP</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lãnh đạo và quản lý hoàn thành nhiệm vụ (có kết quả đánh giá năm từ khá trở lên); - Nhân viên có kết quả đánh giá năm từ tốt trở lên; - Nhân viên tiềm năng; - Lãnh đạo và quản lý của công ty thành viên hoàn thành nhiệm vụ. - Nhân viên của công ty có thời gian làm việc tại công ty dưới 1 năm; được đề cử bởi BDH và được sự chấp thuận của HĐQT; - Số lượng nhân viên tiềm năng tối đa bằng 1/3 tổng số nhân viên được đề cử mỗi đợt và tổng số lượng cổ phần dành cho nhân viên tiềm năng tối đa bằng 20% tổng số lượng cổ phần phát hành đợt đó (trừ trường hợp khác do HĐQT quyết định); - Danh sách đối tượng và số lượng CP được quyền mua phải được ĐHCĐ hoặc HĐQT (nếu được ĐHCĐ uỷ quyền) phê duyệt. 	<p>Điều 8.1 Đối tượng được quyền mua CP theo ESOP</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Lãnh đạo và quản lý của công ty và công ty thành viên (có kết quả đánh giá năm từ khá trở lên); b. Nhân viên công ty và công ty thành viên có kết quả đánh giá năm từ tốt trở lên; c. Nhân viên tiềm năng; - Lãnh đạo, quản lý, nhân viên của công ty và công ty thành viên có thời gian làm việc tại công ty dưới 1 năm; được đề cử bởi BDH và được sự chấp thuận của HĐQT; - Số lượng nhân viên tiềm năng tối đa bằng 1/3 tổng số nhân viên được đề cử mỗi đợt tại mỗi đơn vị và tổng số lượng cổ phần dành cho nhân viên tiềm năng tối đa bằng 20% tổng số lượng cổ phần phát hành đợt đó (trừ trường hợp khác do HĐQT quyết định); d. Danh sách đối tượng và số lượng CP được quyền mua phải được ĐHCĐ hoặc HĐQT (nếu được ĐHCĐ uỷ quyền) phê duyệt.
<p>Điều 8.2 Số lượng cổ phần được quyền mua</p> <p>a. Số lượng CP được quyền mua của mỗi cá nhân: SLCP được quyền mua của mỗi cá nhân = Tổng SLCP trong đợt phát hành x HS đóng góp của cá nhân / Tổng HS đóng góp</p> <p>b. Hệ số đóng góp của cá nhân</p>	<p>Điều 8.2 Số lượng cổ phần được quyền mua</p> <p>a. Số lượng CP được quyền mua của mỗi cá nhân: SLCP được quyền mua của mỗi cá nhân = Tổng SLCP trong đợt phát hành x HS đóng góp của cá nhân / Tổng HS đóng góp</p> <p>b. Hệ số đóng góp của cá nhân</p>

Nội dung cũ (theo Quy chế năm 2018)	Nội dung trình thay đổi
<p>Hệ số đóng góp của cá nhân = lương kinh doanh (triệu đồng) × HS đánh giá</p> <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> Lương kinh doanh: căn cứ theo lương kinh doanh của nhân viên với đơn vị tính là triệu đồng. Hệ số đánh giá: là tổng điểm thành tích và xếp loại trong năm. <p>Đối với nhân viên tiềm năng thì HS đánh giá tính bằng 50 điểm.</p> <p>c. Tổng hệ số đóng góp: là tổng các hệ số của tất cả các cá nhân được đề cử trong từng đợt phát hành</p>	<p>Hệ số đóng góp của cá nhân = lương kinh doanh (triệu đồng) × HS đánh giá</p> <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> Lương kinh doanh: căn cứ theo lương kinh doanh của nhân viên với đơn vị tính là triệu đồng. Hệ số đánh giá: là tổng điểm thành tích và xếp loại trong năm hoặc trong trường hợp vì các lý do khách quan mà công ty không thể giao KPI/OKR hoặc kết quả đánh giá không phản ánh chính xác, thì việc đánh giá sẽ dựa vào điểm trung bình của các yếu tố thái độ và phương pháp làm việc (từ 1 đến 5 điểm) được đánh giá bởi Giám đốc công ty (Ban điều hành được đánh giá bởi Hội đồng quản trị). Đối với nhân viên tiềm năng thì hệ số đánh giá tối đa không quá 3 điểm. <p>c. Tổng hệ số đóng góp: là tổng các hệ số của tất cả các cá nhân được đề cử trong từng đợt phát hành</p>
<p>Điều 8.4 Giá thực hiện</p> <p>Giá ưu đãi bằng mệnh giá 10.000 đồng / CP (mười nghìn đồng/ CP).</p> <p>Giới hạn chuyển nhượng: 02 (hai) năm kể từ ngày hoàn tất đợt phát hành (theo quyết định của HĐQT). Đối với công ty niêm yết ngày hoàn tất đợt phát hành là ngày xác nhận kết quả phát hành của UBCKNN.</p>	<p>Điều 8.4 Giá thực hiện</p> <p>Giá ưu đãi bằng mệnh giá 10.000 đồng / CP (mười nghìn đồng/ CP).</p> <p>Giới hạn chuyển nhượng: 01- 02 (một đến hai) năm kể từ ngày hoàn tất đợt phát hành (theo quyết định của HĐQT). Đối với công ty niêm yết ngày hoàn tất đợt phát hành là ngày xác nhận kết quả phát hành của UBCKNN.</p>

Kính trình Hội đồng quản trị xem xét thông qua.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 05 năm 2022

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN HỮU DŨNG